TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HNGĐ-ST
Ngày 28-3-2022
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy và bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 372/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1974, vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố A, thị trấn B, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1970, vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố A, thị trấn B, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về việc không tiến hành hòa giải được, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Văn H tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 1998 nhưng không đăng ký kết hôn, có tổ chức đám cưới. Đến năm 2018 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi cọ và đã sống ly thân từ tháng 5/2021 đến nay. Sau đó vợ chồng có nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay bà H nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với ông H được nữa. Vì vậy bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà H và ông H có 2 người con chung là Nguyễn Thanh T, sinh năm 2001 và Trần Văn N, sinh năm 1999. Đối với cháu Thuận khi đi khai sinh cho cháu thì lúc đó vợ chồng mâu thuẫn nên bà H khai sinh cho cháu là họ

Nguyễn. Hiện nay cả 2 cháu đều đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo Bản tự khai và Đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Trần Văn H trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của bà H về việc chung sống vợ chồng mà không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2018 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi cọ và đã sống ly thân từ tháng 5/2021 đến nay. Sau đó vợ chồng có nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay bà H yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Bà H và ông H có 2 người con chung là Nguyễn Thanh T, sinh năm 2001 và Trần Văn N, sinh năm 1999. Đối với cháu Thuận khi đi khai sinh cho cháu thì lúc đó vợ chồng mâu thuẫn nên bà H khai sinh cho cháu là họ Nguyễn. Hiện nay cả 2 cháu đều đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị không công nhận bà H và ông H là vợ chồng. Về con chung: Bà H và ông H có 2 người con chung đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường, không yêu cầu giải quyết nên không xét đến. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông H tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 1998, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên không được công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà H và ông H xác nhận sinh năm 1999. Hiện nay cả 2 cháu đều đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường, bà H và ông H không yêu cầu

Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét đến.

[5] Về án phí: Bà H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Văn H là vợ chồng.

- Về con chung: Bà H và ông H xác nhận có 2 người con chung là Nguyễn Thanh T, sinh năm 2001 và Trần Văn N, sinh năm 1999. Hiện nay cả 2 cháu đều đã đủ 18 tuổi và phát triển bình thường, bà H và ông H không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

2. Án phí: Áp dụng Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 08659 ngày 16/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà H đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (28/3/2022) đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thủy **Nguyễn Thị Di** **Đỗ Hữu Trí**

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Hữu Trí